

Bản án số: 113/2021/HS-PT

Ngày: 23/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Tất Nam;

Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 958/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hữu Đ do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 383/2020/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo bị kháng cáo:***

Họ và tên: Nguyễn Hữu Đ (tức Đ), sinh năm 1974; ĐKNKTT và nơi ở: Thôn H, xã T, huyện M, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Hữu B và bà Lê Thị Đ (chết); Vợ là Phùng Thị B, có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 15/11/2019; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: NBC1 và NBC2; vắng mặt NBC1, có mặt NBC2.

**** Bị hại có kháng cáo:***

- Chị Phùng Thị B, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Người làm chứng:*** Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Hữu Q (là hai con của bị cáo và người bị hại) Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Phùng Thị B và Nguyễn Hữu Đ là vợ chồng. Tháng 7/2019, do hai vợ chồng có mâu thuẫn nên chị B mang con bỏ về sống tại nhà mẹ đẻ là Bà Nguyễn Thị P. Đ đã nhiều lần đến gặp và yêu cầu chị B quay về nhưng chị B không về.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/11/2019, Đ lấy 01 con dao nhọn bằng kim loại giắt vào cặp quần và đi bộ từ nhà đến quầy bán hàng tạp hóa của chị B, Đ bảo chị B đi về nhà để giải quyết chuyện mâu thuẫn vợ chồng, do chưa bán hết hàng nên chị B không về, dẫn đến hai bên xảy ra cãi chửi nhau. Thấy vậy, cháu Nguyễn Thị Ngọc A là con gái vợ chồng chị B chạy đến can ngăn nhưng không được. Đ dùng tay túm tóc chị B kéo về sân nhà bà P rồi dùng chân đạp vào bụng chị B làm chị B bị ngã ra sân. Thấy chị B bị đánh, cháu A lao vào ôm chị B để can ngăn, còn bà P cầm theo 01 chiếc chổi có cán tre dài từ trong nhà chạy ra vụt Đ ngăn Đ đánh vợ rồi chạy ra ngoài cổng để gọi người đến cứu giúp. Khi thấy bà P chạy ra cổng, Đ đuổi theo và dùng tay phải lấy con dao từ trong cặp quần ra chém liên tiếp 5 nhát trúng vào vùng đầu, lưng và vùng vai bà P, làm bà P bị chảy máu và ngã xuống cổng. Ngay sau đó, Đ cầm dao quay lại chỗ chị B đang nằm trong sân và đâm 01 nhát vào bên hông phải của chị B. Chị B bỏ chạy vào trong nhà thì Đ cầm dao đuổi theo tiếp tục chém 01 nhát trúng vào vùng cổ bên phải của chị B làm rách da chảy máu. Chị B quay lại cùng cháu A lao vào ôm giữ tay cầm dao của Đ. Cùng lúc này, có anh Phùng Minh M chạy sang can ngăn. Đ bỏ lại con dao tại sân rồi bỏ đi. Chị B cầm con dao ném sang vườn nhà ông Phùng Minh S ở cạnh nhà. Sau đó, Bà P và chị B đã được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Xanh Pôn - Hà Nội; sau đó chuyển về Bệnh viện đa khoa M điều trị. Đến ngày 11/11/2019 bà Nguyễn Thị P được ra viện, ngày 18/11/2019 chị Phùng Thị B được ra viện.

Sau khi phạm tội, Nguyễn Hữu Đ bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 15/11/2019 Đ ra đầu thú tại Công an huyện M và khai nhận hành vi phạm tội.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin tội phạm, ngày 07/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, thu giữ vật chứng liên quan và trưng cầu giám định pháp y thương tích của nạn nhân Phùng Thị B, Nguyễn Thị P. Kết quả như sau:

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 20 giờ ngày 07/11/2019, thể hiện: Hiện trường bị xáo trộn một phần do quá trình đưa nạn nhân đi cấp cứu. Hiện trường chung được xác định tại nhà ông Phùng Minh C ở thôn 4, xã T, huyện M, Hà Nội: Tổng diện tích 165m², phía Đông giáp đường liên xóm, phía Nam giáp nhà ông V, phía Tây giáp nhà bà T, phía Bắc tiếp giáp nhà ông S. Ngôi nhà ông C được xây dựng thành hình chữ L sơn màu vàng, có cửa ra vào 04 cánh làm bằng gỗ sơn màu nâu, 01 cửa lách, không có dấu hiệu cạy phá.

Mở rộng hiện trường, phát hiện nhiều dấu vết máu dải rác dạng nhỏ giọt

từ cổng nhà ông C, phía trong và ngoài cổng nhà ông S. Tại vị trí trên bờ mép ra vườn nhà ông S có chiều cao 40cm phát hiện dấu vết máu trên diện (38x12) cm dạng quệt. Theo nhân chứng cho biết cách vị trí máu quệt phía trong vườn nhà ông S 150cm có phát hiện 01 con dao nhọn, tại thời điểm khám nghiệm con dao không còn ở vị trí nhân chứng cho biết.

Vật chứng vụ án: Ngày 07/11/2019, ông S giao nộp cho Công an xã T, huyện M: 01 con dao nhọn bằng kim loại dài 32,8 cm, rộng 3,8 cm, phần lưỡi dao dài 22,5 cm, phần chuôi dao nhựa dài 10,3 cm.

* Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1074/TTPY ngày 02/12/2019 của Trung tâm Pháp y Hà Nội đã xác định: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Phùng Thị B: **56%** (Năm mươi sáu phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi. Quá trình điều tra vụ án, chị B đã có đơn từ chối giám định bổ sung với lý do vết thương đã lành và sức khỏe đã ổn định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1080/TTPY ngày 04/12/2019 của Trung tâm Pháp y Hà Nội đã xác định: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà Nguyễn Thị P: **15%** (Mười lăm phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi”.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, anh Kết là em trai bị cáo đã tự nguyện bồi thường thương tích cho bà Nguyễn Thị P và chị Phùng Thị B tổng số tiền 50.000.000 đồng. Bà P và chị B đã nhận tiền, không yêu cầu về phần dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Hữu Đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 383/2020/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Căn cứ Điểm a, đ, n Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Hữu Đ (tức Đ) 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2019. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2020, những người bị hại là bà Nguyễn Thị P và chị Phùng Thị B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Hữu Đ thừa nhận hành vi phạm tội, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân mâu thuẫn là do chị B có quan hệ ngoại tình, sự việc này bị cáo cũng đã nói chuyện với bố vợ (bố chị B) nhưng chị B vẫn không thay đổi, thường xuyên nhấn tin bôi bọ, vì vậy giữa bị cáo và chị B luôn xảy ra cãi nhau. Đến tháng 7/2019, thì chị B mang con bỏ về sống tại nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị P. Bị cáo đã nhiều lần đến gặp và yêu cầu chị B quay về nhưng chị B không về. Do quá bức tức nên ngày 07/11/2019, bị cáo đi bộ từ nhà đến quầy bán hàng tạp hóa của chị B, mục đích bảo chị B đi về nhà để giải quyết chuyện mâu thuẫn vợ chồng, nhưng chị B vẫn không về, dẫn đến hai bên xảy ra cãi chửi nhau. Vì quá bức tức bị cáo đã có hành vi như

bản án sơ thẩm đã mô tả. Sau khi bị cáo bị bắt thì chị B cũng đã làm đơn xin ly hôn và hai vợ chồng đã ly hôn. Hoàn cảnh của bị cáo hiện rất khó khăn, bố thì già yếu, mẹ đã mất, các con còn nhỏ mặc dù các cháu đang tạm ở với mẹ nhưng chị B cũng thường xuyên phải đi làm ăn xa nên các cháu cũng rất thiệt thòi.

Người bị hại là chị Phùng Thị B có đơn xin được xét xử vắng mặt vì lý do đang có việc bận gia đình ở Đà Nẵng, không kịp về tham dự phiên tòa nhưng vẫn giữ ý kiến xin giảm hình phạt cho bị cáo với lý do sức khỏe hiện nay đã hoàn toàn bình phục, mong Tòa án giảm nhẹ hình phạt dưới mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở về nuôi nấng, giáo dục và làm chỗ dựa cho hai con vì các cháu đang ở tuổi trưởng thành rất cần có sự giáo dục của bố.

Tại phiên tòa cháu Nguyễn Thị Ngọc A xác nhận hôm đó bị cáo đến với mục đích là gọi chị B về chị B không về từ đó dẫn đến hai người cãi nhau và gây ra sự việc trên. Hôm nay mẹ cháu (là chị B) đang ở Đà Nẵng không về kịp, sức khỏe của mẹ cháu (chị B) và bà ngoại (bà P) đã hoàn toàn bình thường, cháu xin Tòa án giảm hình phạt cho bị cáo.

Cháu Nguyễn Hữu Q đồng tình với ý kiến của cháu Nguyễn Thị Ngọc A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Sau khi phân tích hành vi của bị cáo, xác định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” là đúng pháp luật. Người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng thể hiện thái độ ân hận về việc làm của mình, hơn nữa hai con của bị cáo và bị hại cũng xác nhận tình trạng sức khỏe của chị B và bà P đã hoàn toàn bình phục. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người bị hại giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm bào chữa của Luật sư: Trong vụ án này do phía người bị hại có lỗi trước, mang theo con bỏ nhà về nhà mẹ đẻ, khi bị cáo đến với mục đích khuyên vợ đưa con cái về nhà sum họp, nhưng chị B không về. Do nóng giận bị cáo đã có hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã mô tả. Trong quá trình điều tra, bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường, chi phí đi viện cho người bị hại. Từ quá trình điều tra cho đến phiên tòa hôm nay người bị hại đều tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hơn nữa tình trạng sức khỏe của người bị hại đã bình phục, hai con của bị cáo đang bước vào tuổi trưởng thành rất cần có sự chăm sóc của bố, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 giảm nhẹ cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bị hại, ý kiến tranh luận của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử

phúc thẩm nhận định về vụ án như sau:

[1]. Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Đ đều khai nhận hành vi phạm tội của mình và lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó, đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Hữu Đ và chị Phùng Thị B là vợ chồng. Khoảng tháng 7/2019 do vợ chồng mâu thuẫn nên chị B mang con về nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị P ở. Ngày 07/9/2019, Nguyễn Hữu Đ sang nhà bà P với mục đích gọi chị B về. Khi đến cửa hàng của chị B, do chị B không đồng ý gặp Đ để nói chuyện nên hai bên xảy ra cãi nhau. Đ dùng tay túm tóc chị B lôi về nhà bà P. Con gái của Đ và chị B chứng kiến nên vào can ngăn nhưng không được. Khi vào đến sân nhà bà P, Đ đập chị B vào bụng làm chị B ngã ngửa ra sân. Khi bà P chạy ra cầm chổi vụt Đ và kêu cứu thì Đ đã quay lại đuổi dùng dao chém 5 nhát vào vùng đầu, vai và lưng bà P gây thương tích tỷ lệ 15%. Sau đó Đ quay lại dùng dao đâm một nhát vào vùng hông phải chị B làm rách đại tràng và mạch tràng gây tỷ lệ thương tích 56%. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của người bị hại là bà Nguyễn Thị P và chị Phùng Thị B với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ do mâu thuẫn vợ chồng nhưng bị cáo đã gây thương tích cho những người thân thích của mình.

Tuy nhiên trong vụ án này người bị hại là chị B cũng có một phần lỗi, chính vì vậy từ giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử người bị hại luôn luôn tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tác động đến gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa đạt, được áp dụng quy định tại Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các cháu Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Hữu Q xác nhận sức khỏe của mẹ cháu (chị B) và bà ngoại (bà P) đã bình thường. Xin Tòa án giảm hình phạt cho bị cáo cũng là bổ của các cháu.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người bị hại là bà Nguyễn Thị P và chị Phùng Thị B, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của người bị hại là bà Nguyễn Thị P và chị Phùng Thị B, sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm, cụ thể:

- Căn cứ điểm a, đ, n Khoản 1 Điều 123, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu Đ** (tức Đ) 13 (Mười ba) năm tù về tội Giết người. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam CA thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Người bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, TACC tại Hà Nội.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Xuân Trọng